

Ladies Day 1 Fixture - Ranking Stage (Saturday 11th March 2017)

Round 回合	Date 日期	Time 時間	CCC (Green B)						
			Rink 8	Rink 9	Rink 10	Rink 11	Rink 12	Rink 13	Rink 14
1	11/03/2017	9:00	O1 V O2	O3 V O4	O5 V O6			N3 V N4	N1 V N2
2	11/03/2017	10:30	N2 V N3	O1 V O6	O2 V O3	O4 V O5			N4 V N5
3	11/03/2017	12:00	N1 V N4	N3 V N5	O1 V O4	O2 V O6	O3 V O5		
4	11/03/2017	14:30	O3 V O6		N2 V N4	N1 V N5	O2 V O4	O1 V O5	
5	11/03/2017	16:00					N1 V N3	N2 V N5	

Round 回合	Date 日期	Time 時間	HKFC Outdoor						
			Rink 1	Rink 2	Rink 3	Rink 4	Rink 5	Rink 6	Rink 7
1	11/03/2017	9:00	R1 V R2	R3 V R4	R5 V R6	P3 V P4	P1 V P2	Q3 V Q4	Q1 V Q2
2	11/03/2017	10:30	Q2 V Q3	R1 V R6	R2 V R3	R4 V R5	P4 V P5	P2 V P3	Q4 V Q5
3	11/03/2017	12:00	Q1 V Q4	Q3 V Q5	R1 V R4	R2 V R6	R3 V R5	P1 V P4	P3 V P5
4	11/03/2017	14:30	R3 V R6	P1 V P5	Q2 V Q4	Q1 V Q5	R2 V R4	R1 V R5	P2 V P4
5	11/03/2017	16:00	P2 V P5		P1 V P3		Q1 V Q3	Q2 V Q5	

Round 回合	Date 日期	Time 時間	IRC					
			Rink 1	Rink 2	Rink 3	Rink 4	Rink 5	Rink 6
1	11/03/2017	9:00	S3 V S4	S1 V S2	T3 V T4	T1 V T2	U3 V U4	U1 V U2
2	11/03/2017	10:30	U2 V U3	S4 V S5	S2 V S3	T4 V T5	T2 V T3	U4 V U5
3	11/03/2017	12:00	U1 V U4	U3 V U5	S1 V S4	S3 V S5	T1 V T4	T3 V T5
4	11/03/2017	14:30	T1 V T5	U2 V U4	U1 V U5	S2 V S4	S1 V S5	T2 V T4
5	11/03/2017	16:00	S2 V S5	T1 V T3	T2 V T5	U1 V U3	U2 V U5	S1 V S3